TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ BỈM SƠN** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:.26 /.2019/QĐST-HNGĐ	*Bỉm sơn ngày* 21*tháng 3năm* 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 22/ 2019/TLST/HNGĐ ngày 15 tháng 02 năm 2019 giữa:

Nguyên đơn:Chị Trương Thị H sinh năm 1988

Và Bị đơn: Anh Tống Văn V sinh năm 1988

Đều trú tại: Thôn Đ , xã H, thị xã B tỉnh T.

Căn cứ vào khoản 1 điều 28, điều 212 và 213; khoản 3 điều 144; khoản 4 điều 147 của Bộ Luật Tố tụng Dân sự. Điều 55; 81;82;83;84 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014.

Căn cứ điểm a khoản 5 ; điểm a,b khoản 6điều 27 Nghị quyết số 326/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 và mục 1.1(phần án phí Dân sự) danh mục về án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết số 326 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của ủy ban thường vụ Quốc hội.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13tháng 03 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 3 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. **Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa :**

   Nguyên đơn:Chị Trương Thị H sinh năm 1988

   Và Bị đơn: Anh Tống Văn V sinh năm 1988

   Đều trú tại: Thôn Đ , xã H, thị xã B tỉnh T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

*__Về hôn nhân__: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trương Thị H và anh Tống Văn V .

*__Về phần con cái__: Vợ chồng có 01 con chung cháu tên là: Tống Thanh T (nam) sinh ngày (21/03/2017). Hai bên thống nhất giao cháu T cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng đến tuổi thành niên, anh V đóng góp nuôi con mỗi tháng là 1.000.000đ (Một triệu đồng). Khoản đóng góp được tính từ ngày Tòa án ra quyết định công nhận thuận tình ly hôn (21/03/2019) cho đến khi cháu T đủ 18 tuổi.

Anh V được quyền đi lại, thăm nom chăm sóc và giáo dục con chung, chị Hoa không được ngăn cấm.

Khi cần thiết các bên đương sự được quyền làm đơn xin thay đổi việc nuôi con chung và việc đóng góp nuôi con chung.

*__Về phần tài sản__: Các đương sự tự thỏa thuận phân chia không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*__Về án phí:__chị Trương Thị H và anh Tống Văn V mỗi người phải nộp 75.000đ án phí DSST. Án phí cấp dưỡng anh V phải nộp: 150.000đ. án phí cấp dưỡng anh Tống Văn V phải nộp 150.000đ. Hai bên thống nhất chuyển tiền dự phí chị Hoađã nộp tại chi cục Thi hành án Dân sự B là**300.000đ** (***ba trăm ngàn đồng***) theo biên lai thu số: 0000829ngày 15 tháng 2 năm 2019 sang phần án phí Dân sự mà hai người phải nộp và phần án phí cấp dưỡng anh V phải nộp . Như vậy, chị H và anh V đã thi hành xong toàn bộ phần án phí phải nộp.

3.Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơinhận:
- Đươngsự;
- Việnkiểmsátnhândâncùngcấp;
-THA DânsựB
- UBND xãH , B , tỉnh TH.
(nơi ĐKKH)
- Lưuhồsơvụán.

THẨM PHÁN

3